

THỜI KHÓA BIỂU

Lớp: CH22TY HKII: 11/2022 – 3/2023

STT	Tuần (dd/mm)	Buổi	Ngày/tuần							Ghi chú
			Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	Thứ 7	Chủ Nhật	
1	07/11-13/11	Sáng						VSV NC (Thầy N. Hải)	VSV NC (Thầy N. Hải)	
		Chiều						VSV NC (Thầy N. Hải)	VSC NC (Thầy N. Hải)	
2	14/11-20/11	Sáng						DLNC (Cô An)		
		Chiều								
3	21/11-27/11	Sáng						DLNC (Cô An)	TKUD (Thầy Chính)	
		Chiều						VSV NC (Thầy N. Hải)	VSC NC (Thầy N. Hải)	
4	28/11-04/12	Sáng						SHTB (Cô Hoa)	TKUD (Thầy Chính)	
		Chiều					DLNC (Cô An) online 7-9pm	NCKH (Thầy Hiền)	TKUD (Thầy Chính)	
5	05/12-11/12	Sáng						SHTB (Cô Hoa)	TKUD (Thầy Chính)	
		Chiều					DLNC (Cô An) online 7-9pm	CNSH TY (Thầy T. Hải)	FKUD (Thầy Chính)	
6	12/12-18/12	Sáng						SHTB (Cô Hoa)	BLNC (Thầy Khanh)	
		Chiều						CNSH TY (Cô Thương)	BLNC (Thầy Khanh)	

STT	Tuần (dd/mm)	Buổi	Ngày trong tuần							Ghi chú
			Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	Thứ 7	Chủ Nhật	
7	19/12-25/12	Sáng						MDNC (Cò Mai)	BLNC (Thầy Khanh)	
		Chiều					CNSH TY (Thầy T. Hải) online 7-9pm	MDNC (Cò Mai)	BLNC (Thầy Khanh)	
8	26/12-01/01 (Tết dương lịch)	Sáng						MDNC (Cò Mai)		
		Chiều						MDNC (Cò Mai)		
9	02/01-08/01	Sáng						NCKH (Cò An)	TKUD (Thầy Chính)	
		Chiều						NCKH (Cò An)	TKUD (Thầy Chính)	
10	09/01-15/01	Sáng						CNSH TY (Cò Thương)	TKUD (Thầy Chính)	
		Chiều						CNSH TY (Cò Thương)	TKUD (Thầy Chính)	
11	16/01-22/01 (Tết cổ truyền)	Sáng						(Tết cổ truyền)		
		Chiều								
12	23/01-29/01 (Tết cổ truyền)	Sáng	(Tết cổ truyền)					BLNC (Thầy T. Duy)	TKUD (Thầy Chính)	
		Chiều					NCKH (Cò Mai) online 7-9pm	BLNC (Thầy T. Duy)	BLNC (Thầy T. Duy)	
		Sáng						DITYNC (Thầy Hiền)	NCKH (Cò Mai)	
13	30/01-05/02	Chiều					DITYNC (Thầy Hiền) online 7-9pm	DITYNC (Thầy Hiền)	CNSH TY (Thầy T. Hải)	

STT	Tuần (dd/mm)	Buổi	Ngày trong tuần							Ghi chú
			Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	Thứ 7	Chủ Nhật	
14	06/02-12/02	Sáng					SLSS NC (Thầy Cường) online 7-9pm	DTTYNC (Thầy Bảo)	SLSS NC (Thầy Cường)	
		Chiều					SLSS NC (Thầy Cường) online 7-9pm	DTTYNC (Thầy Hiền)	SLSS NC (Thầy Cường)	
15	13/01-19/02	Sáng						DLNC (Cô An)	BNK NC (Thầy Toàn)	
		Chiều						DLNC (Cô An)	BNK NC (Thầy Toàn)	
16	20/02-26/02	Sáng						SLSS NC (Thầy Cường)	BNK NC (Thầy Toàn)	
		Chiều						SLSS NC (Thầy Cường)	BNK NC (Thầy Toàn)	
17	27/02-05/03	Sáng						MDNC (Thầy Toàn)	BNK NC (Thầy Toàn)	
		Chiều					DTTYNC (Thầy Bảo) online 7-9pm	MDNC (Thầy Toàn)	BNK NC (Thầy Toàn)	

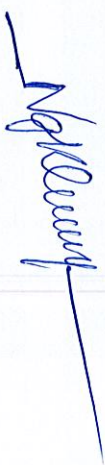
Ghi chú:

STT	Giảng viên (GV)	Tên môn học	Tên môn học viết tắt	Số Tín chỉ	Email GV
1	PGS. TS. Võ Thị Trà An	Phương pháp nghiên cứu khoa học	PP NCKH	2	an.vothitra@hcmuaf.edu.vn
		Dược lý Nâng Cao	DLNC	2	
2	TS. Đường Chi Mai	Phương pháp nghiên cứu khoa học	PP NCKH	2	mai.duongchi@hcmuaf.edu.vn
		Sinh học tế bào	SHTB	2	
		Mỹ dịch nhàn giáo	MDNC	2	
3	PGS. TS. Lê Thanh Hiền	Phương pháp nghiên cứu khoa học	PP NCKH	2	hien.lethanh@hcmuaf.edu.vn
		Dịch thú y nâng cao	DTTYNC	2	
4	TS. Trần Văn Chính	Thống kê ứng dụng trong sinh học	TK UDSH	3	chinh.tranvan@hcmuaf.edu.vn
5	PGS. TS. Hồ Thị Kim Hoa	Sinh học tế bào	SHTB	2	hoa.hothikim@hcmuaf.edu.vn
6	PGS. TS. Nguyễn Tất Toàn	Mỹ dịch nhàn giáo	MDNC	2	toan.nguyentat@hcmuaf.edu.vn
		Bệnh nội khoa nâng cao	BNK NC	2	

STT	Giảng viên (GV)	Tên môn học	Tên môn học viết tắt	Số Tín chỉ	Email GV
7	TS. Hoàng Thanh Hải	Công nghệ sinh học trong thú y	CNSH TY	2	hai.hoangthanh@hcmuaf.edu.vn
8	TS. Nguyễn Thị Thương	Công nghệ sinh học trong thú y	CNSH TY	2	thuong.nguyenthi@hcmuaf.edu.vn
9	PGS. TS. Đỗ Tiến Duy	Bệnh lý sản gao	BLNC	2	duy.dotien@hcmuaf.edu.vn
10	PGS. TS. Nguyễn Văn Khanh	Bệnh lý sản gao	BLNC	2	khanhnguyen51@yahoo.com
11	PGS. TS. Nguyễn Ngọc Hải	Vì sinh sản sản gao	VSV NC	2	nguyennngochai@hcmuaf.edu.vn
12	TS. Trương Đình Bảo	Dịch thú y sản gao	DTTYNC	2	dinhbao.truong@hcmuaf.edu.vn
13	TS. Nguyễn Kiên Cường	Sinh lý sản sản gao	SLSS NC	2	cuong.nguyenkien@hcmuaf.edu.vn
14	PGS. TS. Trần Thị Dân	Sinh lý sản sản gao	SLSS NC	2	mnttd@gmail.com

Thủ Đức, Ngày 24 tháng 11 năm 2022

BCN Khoa CNTY



TS. Nguyễn Kiên Cường